

Bản án số: 34/2019/HS-ST  
Ngày 23 -7-2019

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KỲ ANH, TỈNH HÀ TĨNH**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đinh Văn Tư

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Đăng Thanh và ông Lê Văn Tuấn.

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Lê Thị Như Quỳnh, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh.

***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Khánh Chi - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 30/2019/TLST- HS ngày 20- 6 -2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2019/QĐXXST-HS ngày 09 -7 - 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Văn N, tên gọi khác: không; Sinh ngày: 21- 4 - 2001; Nơi cư trú: Xóm N, xã KH, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Trình độ văn hoá: Lớp 6/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông:Trần Văn D; Sinh năm: 1980; Con bà: Trần Thị L; Sinh năm: 1978; Bố đang chấp hành án tại Trại giam Xuân Hà, Bộ Công an, mẹ làm nghề lao động tự do và trú quán tại xóm N, xã KH, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh; Anh chị em ruột: Có 03 người, bị cáo là con thứ nhất; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/4/2019, đến ngày 24/4/2019 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh cho đến nay. *(Có mặt)*

***- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

BàTrần Thị L, sinh năm: 1978(mẹ đẻ của bị cáo Trần Văn N); Trú quán tại xóm 9, xã KH, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh.*(có mặt)*.

***- Người làm chứng:***

1. Ông Nguyễn Văn T, Sinh năm 1974.

Trú tại: Thôn T, xã K, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh. *vắng mặt*

2. Ông Đậu Xuân H, Sinh năm 1956.

Trú tại: Thôn T, xã K, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh. vắng mặt

- Người chứng kiến:

Ông Hoàng Quốc T, Sinh năm 1960.

Trú tại: Thôn T, xã K, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh. vắng mặt

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 21 giờ 30 phút, ngày 19- 04 -2019,tại cổng bãi đậu xe đền thờ bà Nguyễn Thị Bích Châu, thuộc thôn Tam Hải 2, xã Kỳ Ninh, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh, tổ tuần tra Công an thị xã Kỳ Anh phát hiện Trần Văn N đang cầm trên tay một túi nilon màu trắng ,bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng ,khi thấy lực lượng Công an ,Trần Văn N đã thả gói nilon xuống đất. Sau khi bị phát hiện,Trần Văn N đã tự nguyện nhặt gói nilon chứa tinh thể màu trắng để giao nộp cho tổ tuần tra Công an thị xã Kỳ Anh và khai nhận đó là ma túy,có người nhờ mua để cùng sử dụng.Tổ tuần tra Công an thị xã Kỳ Anh đã lập biên bản phạm tội quả tang ,thu giữ gói nilon chứa tinh thể màu trắng để làm rõ .

Quá trình điều tra,Trần Văn N khai nhận: Khoảng 20 giờ ngày 19-04-2019, sau khi nhận được điện thoại hẹn gặp,Trần Văn N điều khiển xe mô tô hiệu wave, màu đỏ đen,không có biển kiểm soát (xe Trần Văn N mượn của bà Trần Thị L trước đó để đi chơi) đến trước cổng đền thờ Nguyễn Thị Bích Châu thuộc thôn Tam Hải 2 ,xã Kỳ Ninh ,thị xã Kỳ Anh ,tỉnh Hà Tĩnh thì gặp người đàn ông tên T (là bạn nghiện ma túy với nhau, không rõ họ tên , địa chỉ cụ thể )và T đưa cho N 1.000.000 đồng nhờ N đi mua ma túy đá về để cùng sử dụng . Sau khi nhận tiền từ T ,Trần Văn N gọi điện thoại cho một người đàn ông tên T (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể ) hỏi mua ma túy đá thì T hẹn gặp nhau ở gần quán karaoke B , ở xã Kỳ Tân , huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh để mua ma túy. Sau khi gọi điện thoại ,Trần Văn N đi xe mô tô đến địa điểm đã hẹn thì gặp T và mua của T tiền 1.000.000 đồng tiền ma túy đá,được gói trong túi nilon màu trắng. Sau khi mua được ma túy đá ,Trần Văn N bỏ gói ma túy trong túi quần, rồi đi về đền thờ bà Nguyễn Thị Bích Châu đưa ma túy cho T để cùng sử dụng . Khi mới về đến trước cổng bãi đậu xe đền thờ bà Nguyễn Thị Bích Châu ,thuộc thôn Tam Hải 2 ,xã Kỳ Ninh , thị xã Kỳ Anh ,tỉnh Hà Tĩnh thì bị bắt quả tang.

Tại Kết luận giám định số 81/ GĐMT- CP09, ngày 22-04-2019 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh kết luận : Chất tinh thể rắn màu trắng đựng trong túi nilon màu trắng thu giữ của Trần Văn N gửi đến giám định là Methamphetamine, có khối lượng 0,3899 gam. Methamphetamine là chất ma túy có trong danh mục II.C.STT323,Nghị định 73,ngày 15-05-2018 của Chính phủ.

Vật chứng thu giữ:

01(một) gói Methamphetamine có khối lượng 0,3899 gam (đã lấy mẫu giám định không hoàn lại 0,0402 gam, còn lại 0,3497 gam).

01(một) điện thoại Iphone màu trắng ,số imei: 013551002893623 đã qua sử dụng.

01 (một) xe mô tô nhãn hiệu wave ,màu đỏ đen, số khung: M8XT10546, số máy: FMH010546 , không có giấy tờ, không có biển kiểm soát đã qua sử dụng

Với hành vi trên, Cáo trạng số 29/CT –VKSTXKA ngày 17/6/2019, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh đã truy tố bị cáo Trần Văn N về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có ý kiến yêu cầu được trả lại tài sản là chiếc xe mô tô không có giấy tờ, không có biển kiểm soát đang bị thu giữ để làm phương tiện đi lại và không yêu cầu gì về mặt dân sự đối với bị cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh vẫn giữ nguyên quyết định truy tố Trần Văn N về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c, Khoản 1, Điều 249 ; điểm s, Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 90, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự, xử phạt: Trần Văn N mức án từ 12 đến 15 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ; áp dụng Khoản 6 Điều 91 Bộ luật hình sự, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; áp dụng Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Khoản 1, điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự : Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 gói Methamphetamine có khối lượng còn lại sau khi đã lấy mẫu giám định là 0,3497 gam thu giữ của Trần Văn N; đề nghị tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại Iphone màu trắng ,số imei: 013551002893623 đã qua sử dụng; đề nghị chuyển giao 01 xe mô tô nhãn hiệu wave ,màu đỏ đen ,số khung: M8XT10546, số máy: FMH010546, không có giấy tờ, không có biển kiểm soát cho cơ quan Công an thị xã Kỳ Anh tiếp tục điều tra làm rõ nguồn gốc và xử lý sau; Bị cáo Trần Văn N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng thừa nhận hành vi phạm tội của mình không có tranh luận gì với luận tội của đại diện Viện kiểm sát và xin Hội đồng xét xử xem xét xử cho bị cáo mức án thấp nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Kỳ Anh, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh, Kiểm sát viên quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng

hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo trình tự thủ tục luật định, đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, với nội dung cáo trạng của Viện Kiểm sát đã truy tố và các chứng cứ khác có tại hồ sơ, như vậy đủ cơ sở kết luận: Do nghiện ma túy, Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 19/4/2019, sau khi nhận 1.000.000 đồng của người đàn ông tên T ( là bạn nghiện ma túy với nhau, không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) nhờ mua ma túy đá để về cùng sử dụng, Trần Văn N đến xã Kỳ Tân, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh mua của người đàn ông có tên T (không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể) 0,3899 gam Methamphetamine, với giá 1.000.000 đồng, rồi cất dấu trong túi quần của mình. Sau khi mua được ma túy, đến 21 giờ 30 phút cùng ngày, Trần Văn N đưa ma túy về đến trước cổng bãi đậu xe đền thờ bà Nguyễn Thị Bích Châu, thuộc thôn Tam Hải 2, xã Kỳ Ninh, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh thì bị bắt quả tang cùng 0,3899 gam là Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II.C.STT323, Nghị định 73, ngày 15-05-2018 của Chính phủ.

[3] Hành vi tàng trữ Methamphetamine với khối lượng 0,3899 gam của bị cáo đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” được quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Do đó việc truy tố, xét xử bị cáo về tội danh, điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy mà còn làm mất trật tự trị an xã hội, gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân nên cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào. Bị cáo có nhân thân tốt thể hiện việc bị cáo không có tiền án, tiền sự, thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bố hiện đang chấp hành án phạt tù, ông ngoại có thành tích trong kháng chiến chống Mỹ. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự ngoài ra bị cáo còn được hưởng những quy định đối với người dưới 18 tuổi phạm tội, theo quy định tại các Điều 90, Điều 91, Điều 101 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức án 12 tháng tù cũng đủ nghiêm.

[6] Trên cơ sở xem xét, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, nhằm giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo Trần Văn N khi phạm tội là người dưới 18 tuổi. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 6 Điều 91 Bộ luật Hình sự, không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Trong vụ án này, bị cáo khai nhận người có tên là “T” nhờ bị cáo mua hộ ma túy về để cùng sử dụng và người có tên “T1” bán ma túy cho bị cáo, do bị cáo không biết rõ họ tên, địa chỉ cụ thể của những người này nên không có căn cứ để xử lý. Kiến nghị Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý theo luật định.

Đối với Trần Thị L khi cho Trần Văn N mượn xe không biết N sử dụng xe để thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, nên không có căn cứ để xử lý.

[9] Về xử lý vật chứng:

01 (một) phong bì thư bên ngoài có đầy đủ chữ ký của các thành phần tham gia và chữ ký của Trần Văn N, bên trong chứa 0,3497 gam (Không phải ba bốn chín bảy gam) Methamphetamine (đã trừ mẫu giám định) là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành, nên cần áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy.

01 (một) điện thoại Iphone màu trắng, số imei: 013551002893623 đã qua sử dụng, bị cáo đã sử dụng làm phương tiện liên lạc trong việc mua ma túy là công cụ, phương tiện liên quan đến hành vi phạm tội nên cần áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

01 (một) xe mô tô nhãn hiệu wave, màu đỏ đen, số khung: M8XT10546, số máy: FMH010546, không có giấy tờ, không có biển kiểm soát đã qua sử dụng, qua tra cứu tại Phòng CSGT tỉnh Hà Tĩnh, chiếc xe được đăng ký mang tên chủ sở hữu là Nguyễn Thị Hồng tại huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh, bà Hồng khai năm 2015 bà đã bán cho cho một người đàn ông nhưng không nhớ rõ họ tên và địa chỉ, khi mua bán hai bên có viết giấy mua bán và giao đầy đủ giấy tờ xe. Hiện chưa xác định danh tính người đàn ông này và không biết rõ nguồn gốc xe mà bà L đang sử dụng. Vì vậy Hội đồng xét xử thấy cần giao chiếc xe mô tô nhãn hiệu wave, màu đỏ đen, số khung: M8XT10546, số máy: FMH010546, không có giấy tờ, không có biển kiểm soát đã qua sử dụng cho Công an thị xã Kỳ Anh để giải quyết theo quy định của pháp luật.

[10] Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 90, Điều 91, Điều 101; điểm a, c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, Khoản 2 Điều 106; Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 3, Khoản 1 Điều 21; điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 và mục A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án, ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; xử:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn N phạm tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*.

2. Về hình phạt:

Xử phạt: Trần Văn N 12(*mười hai*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 19/4/2019.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì thư bên ngoài có đầy đủ chữ ký của các thành phần tham gia và chữ ký của Trần Văn N, bên trong chứa 0,3497 gam (Không phải ba bốn chín bảy gam) Methamphetamine (đã trừ mẫu giám định)

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại Iphone màu trắng, số imei: 013551002893623 đã qua sử dụng.

- Giao chiếc xe mô tô nhãn hiệu wave, màu đỏ đen, số khung: M8XT10546, số máy: FMH010546, không có giấy tờ, không có biển kiểm soát cho Công an thị xã Kỳ Anh để giải quyết theo quy định của pháp luật

(*Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Kỳ Anh và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Kỳ Anh ngày 19/6/2019*)

4. Về án phí: Xử buộc bị cáo Trần Văn N phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án về những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND thị xã Kỳ Anh;
- Công an thị xã Kỳ Anh;
- Chi cục THA thị xã Kỳ Anh;
- Sở Tư pháp Hà Tĩnh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh HT;
- Phòng PC81 Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: HS; VP-TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đinh Văn Tư**